

Số: 08/2023/TB-CBTT

Nghệ An, ngày 13 tháng 04 năm 2023

THÔNG BÁO THAY ĐỔI NHÂN SỰ

Kính gửi: Ủy ban chứng khoán Nhà Nước;
Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Căn cứ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 01/2023/NQ-ĐHĐCĐ ngày 12/04/2023 chúng tôi trân trọng thông báo việc thay đổi nhân sự của Công ty cổ phần Bia Sài Gòn – Sông Lam như sau:

Trường hợp bổ nhiệm:

- Ông: **VƯƠNG NGUYỄN ĐĂNG KHOA**
- Chức vụ trước khi bổ nhiệm: không có
- Chức vụ được bổ nhiệm: Thành viên HĐQT
- Thời hạn bổ nhiệm: Nhiệm kỳ 2022 – 2027
- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 12/04/2023

Trường hợp miễn nhiệm:

- Ông: **LÊ XUÂN SƠN**
- Không còn đảm nhận chức vụ: Thành viên HĐQT
- Lý do miễn nhiệm: Theo đơn từ nhiệm ngày 26/12/2022
- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 12/04/2023

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty tại Website: <http://sasobeco.com.vn>

Tài liệu đính kèm:

Nghị quyết số 01/2023/NQ-ĐHĐCĐ;
Bản cung cấp thông tin.

NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ TT



Nguyễn Hồng Anh



PHỤ LỤC SỐ 03
APPENDIX 03
BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN
CIRRICULLUM VITAE

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Trưởng Bộ Tài chính)
(Promulgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020 of the Minister of Finance)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/CIRRICULLUM VITAE

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán

To: - *The State Securities Commission*
- *The Stock Exchange*

- 1/ Họ và tên /Full name: **VƯƠNG NGUYỄN ĐĂNG KHOA**
- 2/ Giới tính/Sex: Nam/ Male
- 3/ Ngày tháng năm sinh/Date of birth: 28/10/1989
- 4/ Số CMND (hoặc số hộ chiếu)/ID card No. (or Passport No.): 079089015801 Ngày cấp/Date of issue: 11/01/2022, Nơi cấp/Place of issue: Cục cảnh sát QLHC về TTXH.
- 5/ Quốc tịch/Nationality: Việt Nam
- 6/ Địa chỉ thường trú/Permanent residence: 242 Nguyễn Thái Bình, P12, Quận Tân Bình, TP. HCM.
- 7/ Số điện thoại/Telephone number: 0369787668
- 8/ Địa chỉ email/Email: khoavnd@sabeco.com.vn
- 9/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Organisation's name subject to information disclosure rules: Công ty cổ phần Bia Sài Gòn – Sông Lam.
- 10/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/Current position in an institution subject to information disclosure Rules: Thành viên HĐQT
- 11/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác/Positions in others companies:
 - Trưởng phòng cấp cao Tài chính (các dự án chiến lược) của Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Sài Gòn.
- 12/ Số CP nắm giữ: 8.999.709, tương đương 20 % vốn điều lệ, trong đó:/ Number of owning shares 0, accounting for 0% of charter capital, of which:

+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/công đồng chiến lược/tổ chức khác) sở hữu: *Possession behalf of (State/strategic investor/other institution): 8.999.709 CP/Shares.*

+ Cá nhân sở hữu: *Possess for own account: 0 CP/Shares.*

13/ Các cam kết nắm giữ (nếu có)/Other commitment of holding shares (if any): Không có/ Nil.

14/ Danh sách người có liên quan của người khai*/List of related persons of declarant: Đính kèm/ *As attached.*

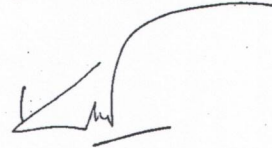
15/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/Related interest with *public company, public fund (if any): Không có/ Nil.*

16/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ *Conflict interest public company, public fund (if any): Không có/ Nil.*

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/*I hereby certify that the information provided in this CV is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

**NGƯỜI KHAI /
DECLARANT**

*(Ký, ghi rõ họ tên)
(Signature, full name)*



Vương Nguyễn Đăng Khoa

290078
CÔNG TY CỔ PHẦN
BIÊN HÒA
HỒ CHÍ MINH
3 NGUYỄN

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với Công ty/ Người nội bộ	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của Công ty	Thời điểm không còn là người có liên quan Công ty	Ghi chú
1	Vương Nguyễn Đăng Khoa		TV. HĐQT		CCCD 079089015801 Ngày cấp 11/01/2022 Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	242 Nguyễn Thái Bình, P12, Quận Tân Bình, TP. HCM.	0	0	12/04/2023		Đại diện quyền 8.999.709 CP
1.1	Vương Ngọc Chiến			Bố							
1.2	Nguyễn Thanh Yên			Mẹ							
1.3	Vương Nguyễn Lạc Thư			Em gái							



Số/No.: 04./2023/NQ-ĐHĐCĐ

Nghệ An, ngày 12 tháng 4 năm 2023
Nghệ An, April 12, 2023

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN SÔNG LAM

RESOLUTION
ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS 2023
SAIGON – SONG LAM JOINT STOCK COMPANY

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14;

Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14;

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Bia Sài Gòn – Sông Lam (SASOBECO);

Pursuant to the Charter of Saigon – Song Lam Beer Joint Stock Company;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 của SASOBECO ngày 12/4/2023,

Pursuant to the Meeting Minutes of the SASOBECO's Annual General Meeting of Shareholders 2023 dated April 12, 2023,

QUYẾT NGHỊ:
RESOLVES:

Điều 1: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty cổ phần Bia Sài Gòn – Sông Lam được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam.

Article 1: Approve the financial statements 2022 of Saigon – Song Lam Beer Joint Stock Company which were audited by KPMG (Vietnam) Limited.

Điều 2: Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về hoạt động năm 2022 và kế hoạch năm 2023

Article 2: Approve the Report of the Board of Directors on 2022 performance and 2023 orientation

Kết quả hoạt động năm 2022/ Key result of 2022:

No.	Chỉ tiêu Categories	Đvt Unit	Thực hiện 2021 2021 Actual	Kế hoạch 2022 2022 Plan	Thực hiện 2022 2022 Actual
1	Doanh thu thuần Net revenue	Tỷ đồng	715,25	920,33	865,29
2	Lợi nhuận sau thuế Profit after tax	Tỷ đồng	35,11	35,39	40,51

Kế hoạch năm 2023/ *Business plan for 2023:*

No.	Chỉ tiêu <i>Categories</i>	Đvt <i>Unit</i>	Thực hiện 2022 <i>2022 Actual</i>	Kế hoạch 2023 <i>2023 Plan</i>	% Tăng trưởng <i>% Growth Rate</i>
1	Doanh thu thuần <i>Net revenue</i>	Tỷ đồng <i>Billion VND</i>	865,29	1.017,87	17,63%
2	Lợi nhuận sau thuế <i>Profit after tax</i>	Tỷ đồng <i>Billion VND</i>	40,51	37,50	-7,43%

Điều 3: Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022 và định hướng năm 2023**Article 3:** *Approve the Report on the Supervisory Board's activities in 2022 and plan for 2023***Điều 4:** Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2023**Article 4:** *Approve the independent auditor for the fiscal year 2023***Điều 5:** Thông qua phân phối lợi nhuận năm 2022**Article 5:** *Approve the 2022 profit distribution*Đơn vị tính/ *Unit:* VND

No.	Diễn giải <i>Categories</i>	Kế hoạch 2022 <i>2022 plan</i>	Thực hiện 2022 <i>2022 Actual</i>
1	Lợi nhuận chưa phân phối đầu kỳ <i>Undistributed profit – beginning</i>	12.340.122.367	12.340.122.372
2	Lợi nhuận sau thuế <i>Profit after tax</i>	35.393.639.058	40.504.967.456
3	Phân phối lợi nhuận, trong đó: <i>Profit distribution:</i>	35.266.617.166	36.116.245.003
	Quỹ Khen thưởng phúc lợi <i>Bonus and Welfare Fund</i>	3.706.202.662	4.555.830.499
	Quỹ Công tác xã hội <i>Social Activities Fund</i>	60.414.504	60.414.504
	Chia cổ tức <i>Dividend payment</i>	31.500.000.000	31.500.000.000
	Tỷ lệ chia cổ tức <i>Dividend ratio</i>	7%	7%
4	Lợi nhuận chưa phân phối cuối kỳ <i>Undistributed profit – ending</i>	12.467.144.259	16.728.844.825

Điều 6: Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023**Article 6:** *Approve the 2023 profit distribution plan*Đơn vị tính/ *Unit:* VND

No.	Diễn giải <i>Categories</i>	Thực hiện 2022 <i>2022 Actual</i>	Kế hoạch 2023 <i>2023 Plan</i>
1	Lợi nhuận chưa phân phối đầu kỳ <i>Undistributed profit – beginning</i>	12.340.122.372	16.728.844.825
2	Lợi nhuận sau thuế <i>Profit after tax</i>	40.504.967.456	37.503.299.959
3	Phân phối lợi nhuận, trong đó: <i>Profit distribution:</i>	36.116.245.003	35.180.000.000
	Quỹ Khen thưởng phúc lợi	4.555.830.499	3.680.000.000

	<i>Bonus and Welfare Fund</i>		
	Quỹ Công tác xã hội <i>Social Activities Fund</i>	60.414.504	0
	Chia cổ tức <i>Dividend payment</i>	31.500.000.000	31.500.000.000
	Tỷ lệ chia cổ tức <i>Dividend ratio</i>	7%	7%
4	Lợi nhuận chưa phân phối cuối kỳ <i>Undistributed profit – ending</i>	16.728.844.825	19.052.144.784

Điều 7: Thông qua Quyết toán tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2022 của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty.

Article 7: Approve the settle salary, remuneration, bonus in 2022 for the Board of Directors and the Supervisory Board.

Đối với các thành viên Hội đồng quản trị/ For Members of the BOD:

Đơn vị tính/ Unit: VND

TT No.	Diễn giải <i>Categories</i>	Đvt Unit	Kế hoạch 2022 2022 <i>plan</i>	Thực hiện 2022 <i>2022 actual</i>
I	Tiền lương, tiền thưởng <i>Salary & Bonus</i>			
1	Số lượng các thành viên chuyên trách <i>Number of full-time Members</i>	Người <i>People</i>	-	-
2	Quỹ tiền lương <i>Salary Fund</i>	VND	-	-
3	Quỹ tiền thưởng <i>Bonus Fund</i>	VND	-	-
II	Thù lao <i>Remuneration</i>			
1	Số lượng các thành viên kiêm nhiệm <i>Number of concurrent Members</i>	Người <i>People</i>	5	5
2	Quỹ thù lao <i>Remuneration Fund</i>	VND	494.000.000	494.000.000
III	Tổng tiền <i>Total Amount</i>	VND	494.000.000	494.000.000

Đối với các thành viên Ban Kiểm soát/ For Members of the BOS:

Đơn vị tính/ Unit: VND

TT No.	Diễn giải <i>Categories</i>	Đvt Unit	Kế hoạch 2022 <i>2022 plan</i>	Thực hiện 2022 <i>2022 actual</i>
I	Tiền lương, tiền thưởng <i>Salary & Bonus</i>			
1	Số lượng các thành viên chuyên trách <i>Number of full-time Members</i>	Người <i>People</i>		
2	Quỹ tiền lương <i>Salary Fund</i>	VND		

3	Quỹ tiền thưởng <i>Bonus Fund</i>	VND		
II	Thù lao <i>Remuneration</i>			
1	Số lượng các thành viên kiêm nhiệm <i>Number of concurrent Members</i>	Người <i>People</i>	3	3
2	Quỹ thù lao <i>Remuneration Fund</i>	VND	195.000.000	195.000.000
III	Tổng tiền <i>Total Amount</i>	VND	195.000.000	195.000.000

Điều 8: Thông qua kế hoạch tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2023 của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty.

Article 8: Approve the salary, remuneration, bonus plan 2023 for the Board of Directors and the Supervisory Board.

Đối với các thành viên Hội đồng quản trị/ For Members of the BOD

Đơn vị tính/ Unit: VND

TT No.	Diễn giải <i>Categories</i>	Đvt Unit	Thực hiện 2022 <i>2022 actual</i>	Kế hoạch 2023 <i>2023 plan</i>
I	Tiền lương, tiền thưởng <i>Salary & Bonus</i>			
1	Số lượng các thành viên chuyên trách <i>Number of full-time Members</i>	Người <i>People</i>	-	-
2	Quỹ tiền lương <i>Salary Fund</i>	VND	-	-
3	Quỹ tiền thưởng <i>Bonus Fund</i>	VND	-	-
II	Thù lao <i>Remuneration</i>			
1	Số lượng các thành viên kiêm nhiệm <i>Number of concurrent Members</i>	Người <i>People</i>	5	5
2	Quỹ thù lao <i>Remuneration Fund</i>	VND	494.000.000	494.000.000
III	Tổng tiền <i>Total Amount</i>	VND	494.000.000	494.000.000

Đối với các thành viên Ban Kiểm soát/ For Members of the BOS:

TT No.	Diễn giải <i>Categories</i>	Đvt Unit	Thực hiện 2022 <i>2022 actual</i>	Kế hoạch 2023 <i>2023 plan</i>
I	Tiền lương, tiền thưởng <i>Salary & Bonus</i>			
1	Số lượng các thành viên chuyên trách <i>Number of full-time Members</i>	Người <i>People</i>		

2	Quỹ tiền lương <i>Salary Fund</i>	VND		
3	Quỹ tiền thưởng <i>Bonus Fund</i>	VND		
II	Thù lao <i>Remuneration</i>			
1	Số lượng các thành viên kiêm nhiệm <i>Number of concurrent Members</i>	Người <i>People</i>	3	3
2	Quỹ thù lao <i>Remuneration Fund</i>	VND	195.000.000	195.000.000
III	Tổng tiền <i>Total Amount</i>	VND	195.000.000	195.000.000

Trong đó/ In which:

- Đối với Trưởng Ban kiểm soát không chuyên trách: Thù lao 7.000.000 đồng/tháng.
For Head of Supervisory Board (non-specialist): Remuneration 7,000,000 VND/month

Điều 9: Thông qua các hợp đồng và giao dịch cần ĐHCĐ thông qua

Article 9: Approve the Contracts and transactions subject to AGM approval

Điều 10: Thông qua Điều chỉnh ngành nghề kinh doanh của Công ty

Article 10: Approve the Amendments of business lines

Điều 11: Thông qua điều chỉnh Điều lệ

Article 11: Approve amendments to the Charter

Điều 12: Thông qua việc bãi nhiệm tư cách Thành viên Hội đồng quản trị đối với:

Article 12: Approve the dismissal of the following members of the Board of Directors:

- Ông/ Mr. Lê Xuân Sơn

Điều 13: Thông qua việc bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022 – 2027 đối với:

Article 13: Approve the election of the following additional members of the Board of Directors:

- Ông/ Mr. Vương Nguyễn Đăng Khoa

Điều 14: Điều khoản thi hành:

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Sông Lam được thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ký.

Tất cả cổ đông của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Sông Lam, thành viên Hội đồng quản trị, Quyền Giám đốc và toàn thể cán bộ công nhân viên của Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Article 14: Implementation provisions:

The Resolution of the 2023 Annual General Meeting of Shareholders of Saigon - Saigon – Song Lam Beer Joint Stock Company is approved and takes effect from the signing date.

All shareholders of Saigon - Saigon – Song Lam Beer Joint Stock Company, members of the Board of Directors, the Acting Director and all employees of the Company's are responsible for implementing this Resolution.

Nơi nhận/ Recipients:

- Cổ đông SASOBECO;
SASOBECO's shareholders;
- Thành viên HĐQT;
Board of Directors;
- Quyền Giám đốc;
Acting Directors;
- Lưu: TK HĐQT.
Saved at BOD secretaty.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA
ON BEHALF OF THE GENERAL MEETING OF
SHAREHOLDERS
CHAIRPERSON**



Neo Gim Siong Bennett

